

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

VÕ KIM LONG

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC HÒA NHẬP  
TRẺ KHUYẾT TẬT TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC  
KHU VỰC NAM TRUNG BỘ

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục  
Mã số: 9140114

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Đà Nẵng – Năm 2024

Công trình được hoàn thành tại  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

Người hướng dẫn khoa học:

- 1. PGS.TS. TRẦN XUÂN BÁCH**
- 2. PGS.TS. NGUYỄN THỊ TRÂM ANH**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận án sẽ được bảo vệ trước hội đồng chấm Luận án cấp trường tại Đại học Sư phạm vào ngày ..... tháng ..... năm 2024

Có thể tìm hiểu Luận án tại:

- Thư viện trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN
- Khoa Tâm lý Giáo dục trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

DHHN là nội dung quan trọng nhất của quá trình giáo dục TKT, nó quyết định hiệu quả GD TKT. Vấn đề cơ bản của dạy học hòa nhập là tổ chức hoạt động học tập sao cho mọi trẻ em đều có cơ hội, có điều kiện phát triển năng lực bản thân. Nghĩa là tạo ra môi trường học tập cho mọi trẻ em. Về phương diện lý luận, vấn đề DHHN TKT nói chung đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, luận giải ở nhiều góc độ khác nhau, song vẫn còn thiếu những công trình nghiên cứu một cách có hệ thống, mạng tính toàn diện về quản lý dạy học hòa nhập TKT.

Trong giai đoạn chuyển biến về chất của GD và ĐT, tại Việt Nam, chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được xây dựng và áp dụng theo hướng chuyển từ dạy học theo định hướng nội dung sang dạy học phát triển năng lực và phẩm chất người học. Điều này đã làm thay đổi không chỉ thực hiện mục tiêu, nội dung, hình thức và phương pháp dạy học mới cho học sinh bình thường mà còn thay đổi đối với TKT.

Cùng với vùng Bắc Trung Bộ thì tại khu vực Nam Trung Bộ có tỷ lệ khuyết tật cao nhất cả nước. Trong những năm qua, công tác DHHN TKT tại khu vực Nam Trung Bộ đã được triển khai nhưng chưa mang lại kết quả cao, chất lượng DHHN còn thấp, công tác quản lý và chỉ đạo còn hạn chế, nhất là trong khâu tổ chức thực hiện.

Hơn nữa, trong bối cảnh thực tiễn về điều kiện hiện nay, tại khu vực Nam Trung Bộ, có rất ít công trình nghiên cứu khoa học bàn luận về vấn đề quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học.

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả chọn đề tài nghiên cứu: ***“Quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ”*** để làm đề tài luận án tiến sĩ.

### 2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu lý luận và tiến hành khảo sát, đánh

giá thực trạng công tác QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động DHHN TKT nhằm đảm bảo TKT phát triển tối đa năng lực, phẩm chất ở trường hòa nhập trong điều kiện Chương trình GDPT 2018 đang được áp dụng, góp phần nâng cao chất lượng dạy - học của các trường tiểu học.

### **3. Khách thể, đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Khách thể nghiên cứu**

Hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học.

#### **3.2. Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

#### **3.3. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

Đề tài tiến hành khảo sát thực trạng dạy học hoà nhập tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ. Địa bàn nghiên cứu tập trung ở 3 tỉnh thuộc khu vực Nam Trung Bộ (Đà Nẵng, Phú Yên và Ninh Thuận).

Thử nghiệm 2 biện pháp được đề xuất đối với CBQL, GV tại một số trường tiểu học ở tỉnh Phú Yên.

Thời gian nghiên cứu: Nghiên cứu hoạt động DHHN TKT và quản lý hoạt động DHHN TKT cấp tiểu học từ năm 2020 đến năm 2024.

### **4. Giả thuyết khoa học**

Hoạt động DHHN tại trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục cần được xây dựng trên tiếp cận đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo hướng hình thành và phát triển năng lực. Hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ hiện nay còn đang bộc lộ rõ nhiều bất cập và hạn chế nhất định mà nguyên nhân chính là do công tác QL hoạt động này chưa tốt. Nếu đề xuất và

thực hiện đồng bộ các biện pháp sẽ nâng cao hiệu quả QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ, từ đó góp phần đẩy mạnh chất lượng dạy và học của nhà trường, đáp ứng Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

## **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Luận án xác định 03 nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản:

5.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý hoạt động DHHN TKT tại trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

5.2. Khảo sát thực trạng quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

5.3. Đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

## **6. Phương pháp tiếp cận và phương pháp nghiên cứu**

### **6.1. Phương pháp tiếp cận**

6.1.1. *Tiếp cận nội dung và tiếp cận chức năng quản lý*

6.1.2. *Tiếp cận hệ thống*

6.1.3. *Tiếp cận phát triển*

6.1.3. *Tiếp cận hoạt động*

6.1.5. *Tiếp cận sự phạm tương tác*

### **6.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể**

6.2.1. *Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận*

6.2.2. *Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn và tổng kết kinh nghiệm*

6.2.2.1. *Phương pháp điều tra bằng phiếu*

6.2.2.2. *Phương pháp phỏng vấn sâu*

6.2.2.3. *Phương pháp nghiên cứu hồ sơ*

6.2.2.4. *Phương pháp thực nghiệm*

6.2.3. *Nhóm các phương pháp xử lý thông tin*

## **7. Những đóng góp mới của luận án**

### **7.1. Về lý luận**

Đề tài hệ thống hóa và xây dựng một số vấn đề lý luận quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới GD.

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm phong phú cơ sở lý luận về DHHN TKT, làm sáng tỏ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động DHHN TKT tại trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới GD.

Đề tài xác định các thành tố QL mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, đánh giá kết quả hoạt động DHHN, cùng các điều kiện thực hiện hoạt động DHHN ở trường tiểu học để thực hiện thành công chương trình GDPT 2018, đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD.

### **7.2. Về thực tiễn**

Đề tài phân tích, làm rõ thực trạng hoạt động DHHN và thực trạng quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ, từ đó xác định được những vấn đề đặt ra về công tác quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần tạo cơ sở khoa học, làm căn cứ cốt lõi để xác định mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, kiểm tra đánh giá trong DHHN TKT phù hợp với thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ nói riêng và cả nước nói chung.

Đề xuất các biện pháp có tính hiệu quả, khả thi trong quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

## **8. Luận điểm bảo vệ**

8.1. Hoạt động DHHN tại trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục cần được xây dựng trên tiếp cận đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo hướng hình thành và phát triển năng lực.

8.2. Thực tế công tác QL hoạt động DHHN TKT tại các trường

tiểu học khu vực Nam Trung Bộ còn nhiều bất cập so với yêu cầu đổi mới. Nguyên nhân cơ bản của hạn chế này là do hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ chưa được quản lý chặt chẽ.

8.3. Cần có các biện pháp hướng đến giải quyết những bất cập, hạn chế trong quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông hiện nay.

8.4. Áp dụng 02 biện pháp đột phá: “*Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hòa nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học*” và “*Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học*” sẽ nâng cao hiệu quả QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

## **9. Cấu trúc luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Khuyến nghị, Tài liệu tham khảo và phụ lục, phần Nội dung trọng tâm của luận án được kết cấu thành 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học.

Chương 2: Thực trạng về quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

## **CHƯƠNG 1**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC HÒA NHẬP TRẺ KHUYẾT TẬT TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC**

#### **1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề**

##### **1.1.1. Các nghiên cứu về hoạt động DHHN TKT bậc tiểu học**

###### **1.1.1.1. Các nghiên cứu ở ngoài nước**

*1.1.1.2. Các nghiên cứu ở trong nước*

***1.1.2. Các nghiên cứu về quản lý hoạt động DHHN TKT bậc tiểu học***

*1.1.2.1. Các nghiên cứu ở ngoài nước*

*1.1.2.2. Các nghiên cứu ở trong nước*

**1.2. Các khái niệm chính trong nghiên cứu**

***1.2.1. Khái niệm Quản lý giáo dục***

***1.2.2. Khái niệm trẻ khuyết tật***

***1.2.3. Hoạt động dạy học***

***1.2.4. Hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật***

Hoạt động dạy học hòa nhập TKT là quá trình tác động một cách có chủ đích, có nội dung và bằng phương pháp, hình thức cũng như môi trường dạy học tích cực nhằm thúc đẩy tiềm năng học tập cho TKT.

***1.2.5. Quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật***

QL hoạt động DHHN TKT là sự tác động có kế hoạch, có tổ chức, có định hướng của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý dựa theo những yêu cầu có tính chất khách quan về lý luận và thực tiễn DHHN nhằm đạt được các mục tiêu quản lý đã đề ra.

**1.3. Đặc điểm TKT học hòa nhập tại trường tiểu học**

***1.3.1. Các dạng khuyết tật thường gặp ở trường tiểu học hòa nhập***

***1.3.2. Đặc điểm cơ bản trong sự phát triển của TKT học hòa nhập tại trường tiểu học***

**1.4. Hoạt động dạy học hòa nhập TKT tại trường tiểu học**

***1.4.1. Mục tiêu dạy học hòa nhập TKT tại trường tiểu học***

Mục tiêu DHHN TKT dựa trên mục tiêu dạy học chung của bậc học. Để thực hiện mục tiêu dạy học đã đề ra, GV cần phải thiết kế, điều chỉnh các hoạt động dạy học và giáo dục vào từng môn học, từng bài học, chú trọng dạy kỹ năng đặc thù cho từng dạng tật.



#### ***1.4.2. Nội dung dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Nội dung DHHN TKT tại trường tiểu học được thực hiện dựa trên Chương trình GDPT 2018. Bên cạnh đó, đối với TKT cần hỗ trợ chương trình kỹ năng đặc thù cho từng dạng tật, bởi lẽ TKT cần phát huy hết tiềm năng đồng thời khắc phục những hạn chế do khiếm khuyết mang lại.

#### ***1.4.3. Hình thức dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Hình thức dạy học TKT phổ biến thường được áp dụng trong các nhà trường cụ thể như: Dạy học tiếp cận cá nhân và dạy học hợp tác nhóm.

#### ***1.4.4. Phương pháp dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Trong DHHN, việc lựa chọn và sử dụng đồng bộ các phương pháp dạy học hiện hành, kết hợp với những phương pháp đặc thù cho TKT và tổ chức đa dạng các hình thức học tập kích thích hứng thú tham gia của TKT sẽ mang lại hiệu quả cao của quá trình dạy học.

#### ***1.4.5. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của trẻ khuyết tật trong dạy học hòa nhập tại trường tiểu học***

Đối với TKT học hòa nhập, đánh giá kết quả học tập theo quy định. Trong đó, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng đặc thù.

#### ***1.4.6. Điều kiện dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

##### ***1.4.6.1. Về cơ sở vật chất***

##### ***1.4.6.2. Về khung chính sách và việc triển khai thực hiện chính sách trong dạy học hòa nhập TKT***

##### ***1.4.6.3. Về đội ngũ CBQL, giáo viên tham gia công tác DHHN TKT tại trường tiểu học***

##### ***1.4.6.4. Về việc phối hợp các lực lượng trong DHHN TKT tại***

*trường tiểu học*

### **1.5. Quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học**

#### ***1.5.1. Quản lý việc thực hiện mục tiêu dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Nhà QL xác định mục tiêu trọng tâm về DHHN TKT, phổ biến các mục tiêu cụ thể, rõ ràng cho các môn học và hoạt động giáo dục, kỹ năng đặc thù phù hợp dạng tật.

#### ***1.5.2. Quản lý việc thực hiện nội dung DHHN TKT tại trường tiểu học***

QL nội dung DHHN TKT thực hiện theo quy chế chuyên môn của nhà trường. Nhà QL chỉ đạo điều chỉnh nội dung, chương trình giáo dục, bổ sung chương trình kỹ năng đặc thù sao cho phù hợp với trình độ nhận thức, hứng thú học tập của TKT theo dạng tật.

#### ***1.5.3. Quản lý việc thực hiện hình thức DHHN TKT tại trường tiểu học***

Thực hiện chức năng QL về dạy học theo hướng tiếp cận cá nhân và dạy học hợp tác nhóm có TKT.

#### ***1.5.4. Quản lý việc thực hiện phương pháp DHHN TKT tại trường tiểu học***

Nhà QL chỉ đạo lựa chọn và sử dụng đồng bộ các phương pháp dạy học hiện hành, kết hợp với những phương pháp đặc thù dạy TKT.

#### ***1.5.5. Quản lý việc thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của trẻ khuyết tật trong dạy học hòa nhập tại trường tiểu học***

Công tác kiểm tra, đánh giá là công việc của nhà QL nhằm đảm bảo công tác DHHN TKT được thực hiện đáp ứng mục tiêu của DHHN.

#### ***1.5.6. Quản lý việc thực hiện điều kiện DHHN TKT tại trường tiểu học***

##### ***1.5.6.1. Quản lý cơ sở vật chất thực hiện DHHN TKT tại trường tiểu học***

*1.5.6.2. Quản lý việc thực hiện chính sách trong DHHN TKT tại trường tiểu học*

*1.5.6.3. Quản lý đội ngũ giáo viên tham gia công tác DHHN TKT tại trường tiểu học*

*1.5.6.4. Quản lý việc phối hợp các lực lượng trong DHHN TKT tại trường tiểu học*

### **Tiểu kết chương 1**

Chương 1 xây dựng Khung lý luận về QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học bao gồm:

Mục tiêu DHHN TKT tại trường tiểu học; Nội dung DHHN TKT tại trường tiểu học; Hình thức DHHN TKT tại trường tiểu học; Phương pháp DHHN TKT tại trường tiểu học; Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả DHHN TKT tại trường tiểu học; Các điều kiện DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý mục tiêu DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý hình thức DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý phương pháp DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả DHHN TKT tại trường tiểu học; Quản lý các điều kiện DHHN TKT tại trường tiểu học.

Những cơ sở lý luận trên có tính định hướng cho tác giả nghiên cứu điều tra, phân tích thực trạng ở Chương 2 và đề xuất biện pháp QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ ở Chương 3.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC HÒA NHẬP TRẺ KHUYẾT TẬT TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC KHU VỰC NAM TRUNG BỘ**

#### **2.1. Khái quát về quá trình khảo sát**

##### **2.1.1. Mục đích khảo sát**

##### **2.1.2. Nội dung khảo sát**

**2.1.3. Kế hoạch tổ chức khảo sát****2.1.4. Phương pháp khảo sát****2.1.5. Xử lý số liệu khảo sát****2.2. Khái quát về tình hình kinh tế-xã hội, giáo dục và đào tạo của khu vực Nam Trung Bộ****2.2.1. Vị trí địa lý, điều kiện kinh tế-xã hội của khu vực Nam Trung Bộ****2.2.2. Tình hình Giáo dục và Đào tạo của khu vực Nam Trung Bộ****2.2.3. Tình hình Giáo dục cấp tiểu học của khu vực Nam Trung Bộ****2.3. Thực trạng hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ****2.3.1. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về mức độ quan trọng của hoạt động dạy học hòa nhập tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ****2.3.2. Thực trạng việc thực hiện mục tiêu dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

Kết quả khảo sát việc thực hiện mục tiêu DHHN TKT khu vực Nam Trung Bộ đã cho thấy các trường tiểu học đã làm tốt việc xác định mục tiêu DHHN TKT đi đúng hướng trong công tác GD TKT.

**2.3.3. Thực trạng việc thực hiện nội dung dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

Một số nội dung cần cải thiện để nâng cao kết quả trong việc xây dựng nội dung DHHN TKT ở trường tiểu học

**2.3.4. Thực trạng việc thực hiện hình thức dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

Thực trạng các trường tiểu học chưa làm tốt việc xây dựng và vận dụng hình thức dạy học phù hợp cho TKT.

**2.3.5. Thực trạng về phương pháp dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

Thực trạng các trường tiểu học chưa làm tốt việc xây dựng và vận dụng phương pháp dạy học đặc thù phù hợp cho TKT.

### ***2.3.6. Thực trạng việc thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của trẻ khuyết tật trong dạy học hòa nhập tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Qua khảo sát cho thấy các nội dung trong công tác kiểm tra, đánh giá kết quả DHHN được đánh giá mức độ thực hiện và mức độ đạt được tương đối tốt.

### ***2.3.7. Thực trạng điều kiện dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

#### ***2.3.7.1. Thực trạng điều kiện cơ sở vật chất về dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Dựa vào kết quả khảo sát cho thấy, thực trạng CSVC phục vụ công tác DHHN còn nhiều yếu kém.

#### ***2.3.7.2. Thực trạng việc thực hiện chính sách trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Kết quả khảo sát các trường đều tiếp nhận và triển khai các văn bản hướng dẫn về công tác DHHN đầy đủ, có hệ thống, giúp cho việc xác định, tuân thủ và kiểm định một cách công khai, minh bạch, hướng tới một chất lượng DHHN được đảm bảo.

#### ***2.3.7.3. Thực trạng đội ngũ GV dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Những vấn đề trên đặt ra yêu cầu cần phải xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV nhằm nâng cao năng lực chuyên môn về cơ sở lý luận, kỹ năng, phương pháp sư phạm về DHHN.

#### ***2.3.7.4. Thực trạng công tác phối hợp các lực lượng trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Thực trạng công tác phối hợp trong DHHN khu vực Nam Trung Bộ được thực hiện khá đồng đều nhưng hiệu quả chưa cao.

## **2.4. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ**

## **khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

### ***2.4.1. Thực trạng quản lý việc thực hiện mục tiêu dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Kết quả khảo sát cho thấy các trường đã làm rất tốt khâu quản lý mục tiêu DHHN TKT.

### ***2.4.2. Thực trạng quản lý việc thực hiện nội dung dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Thực trạng công tác quản lý nội dung DHHN các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ chưa thực sự làm tốt. Điều chỉnh và phát triển nội dung chương trình DHHN là yếu tố then chốt, trọng tâm để toàn bộ quá trình DHHN TKT được phát triển. Trong đó cần chú trọng thực hiện điều chỉnh chương trình GDPT cho TKT và phát triển kỹ năng đặc thù phù hợp cho từng dạng tật. Nội dung này cần đổi mới và quản lý chặt chẽ.

### ***2.4.3. Thực trạng quản lý việc thực hiện hình thức dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Thực trạng công tác quản lý hình thức DHHN các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ chưa thực sự làm tốt.

### ***2.4.4. Thực trạng quản lý việc thực hiện phương pháp dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Để QL phương pháp DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ đạt kết quả cao thì trong thời gian đến cần phải xây dựng các biện pháp thật sự cần thiết, áp dụng được trong điều kiện thực tiễn các trường đang thực hiện chương trình GDPT 2018.

### ***2.4.5. Thực trạng quản lý việc thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của trẻ khuyết tật trong dạy học hòa nhập tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ***

Như đã phân tích các kết quả khảo sát, tác giả có nhận định

rằng các trường tiểu học tương đối làm tốt công tác quản lý kiểm tra đánh giá, kết quả hoạt động DHHN TKT.

#### **2.4.6. Thực trạng quản lý việc thực hiện các điều kiện dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

*2.4.6.1. Thực trạng quản lý điều kiện cơ sở vật chất hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*

*2.4.6.2. Thực trạng quản lý việc thực hiện chính sách trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*

*2.4.6.3. Thực trạng quản lý đội ngũ CBQL, GV dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*

*2.4.6.4. Thực trạng quản lý công tác phối hợp các lực lượng dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*

### **2.5. Đánh giá chung**

#### **2.5.1. Những điểm mạnh**

Cùng với việc chỉ đạo chuyên môn chung, việc triển khai tổ chức, chỉ đạo điều hành hoạt động DHHN được thực hiện xuyên suốt, có hệ thống, phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận chức năng. Nhà trường cũng thường xuyên giám sát hoạt động DHHN TKT bằng nhiều hình thức khác nhau, nhờ vậy mà chất lượng DHHN không ngừng được tăng lên.

#### **2.5.2. Những mặt còn tồn tại và nguyên nhân**

Nội dung, phương pháp, hình thức, các điều kiện DHHN chưa đáp ứng nhu cầu người học là TKT. Các nội dung này cần xây dựng, điều chỉnh để TKT có thể tham gia học tập tích cực, phát huy năng lực cá nhân của mỗi em. Đặc biệt, điều cốt lõi là cần tổ chức và chỉ đạo phát triển nội dung giáo dục dựa trên chương trình phổ thông và bổ sung chương trình kỹ năng đặc thù trong DHHN TKT tại trường tiểu học.

Hoạt động DHHN và công tác QL hoạt động DHHN TKT tại

các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém. Vì vậy cần có những biện pháp mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa để thúc đẩy hoạt động DHHN và QL hoạt động DHHN TKT bậc tiểu học trong toàn ngành GD của khu vực phát triển đi lên.

### **Tiểu kết chương 2**

Nội dung chương 2 tác giả đã khảo sát, phân tích và bước đầu có những nhận định về thực trạng QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ.

Tác giả coi đây là những cơ sở thực tiễn rất quan trọng, kết hợp cùng lý luận đã nghiên cứu đề xuất những biện pháp hợp lý, mang tính khả thi để góp phần nâng cao hiệu quả QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ trong thời gian tới. Những nội dung quan trọng này sẽ được trình bày ở chương 3.

## **CHƯƠNG 3**

### **BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC HOÀ NHẬP TRẺ KHUYẾT TẬT TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC KHU VỰC NAM TRUNG BỘ**

#### **3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp**

*3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và đồng bộ*

*3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa và phát triển*

*3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hợp lý và khả thi*

*3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả*

*3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn*

*3.1.6. Nguyên tắc đảm bảo tính đặc trưng của DHHN*

#### **3.2. Biện pháp quản lý hoạt động dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

##### **3.2.1. Tổ chức nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học**

Việc nâng cao nhận thức, những hiểu biết của các đối tượng tham gia hoạt động DHHN giúp cho TKT và gia đình trẻ giảm bớt những rào cản, mặc cảm, tăng cường sự tin tưởng vào cộng đồng xã



hội, giúp TKT chủ động hòa nhập, học tập, giao tiếp và phát triển tối đa khả năng của mình.

### ***3.2.2. Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hòa nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Tùy vào đặc điểm của từng TKT mà GV đề xuất việc giữ nguyên nội dung và thời lượng học tập; giảm nội dung, tăng cường thời lượng dạy học hoặc miễn nội dung, miễn môn cho TKT. Mọi sự điều chỉnh về nội dung dạy học cho TKT đều được thể hiện rõ trong bản KHGDCN.

### ***3.2.3. Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***



### ***Biểu đồ 3.1. Mô hình phát triển nội dung DHHN TKT***

Nội dung dạy học TKT không phải là một nội dung được xây dựng một cách riêng rẽ mà được xây dựng trên nội dung dạy học phổ thông, bổ sung kỹ năng đặc thù và được điều chỉnh thích ứng với năng lực của TKT. Nội dung dạy học TKT được xây dựng cần chú trọng đến các nội dung đã nêu trên và cụ thể hóa trong KHGDCN nhằm làm cho quá trình dạy học TKT đạt kết quả cao.

### ***3.2.4. Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập theo hướng tiếp cận năng lực cá nhân tại trường tiểu học***

Các tiết cá nhân cần tăng cường giao tiếp giữa GV, GV hỗ trợ và TKT, rèn luyện kỹ năng đặc thù, hướng dẫn các quy tắc cho TKT

diễn ra một cách thuận lợi và hiệu quả.

### ***3.2.5. Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập hợp tác nhóm tại trường tiểu học***

Hình thức dạy học hợp tác nhóm có ưu điểm nổi trội là trẻ được tác động, ảnh hưởng lẫn nhau, TKT được tham gia hoạt động với tư cách là chủ thể tích cực nên ghi nhớ và hiểu sâu sắc vấn đề học tập.

### ***3.2.6. Định hướng lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực hóa hoạt động trong DHHN trẻ khuyết tật tại trường tiểu học***

Chỉ đạo việc lựa chọn và sử dụng đồng bộ các phương pháp dạy học hiện hành, kết hợp với những phương pháp và phương tiện đặc thù cho TKT.

### ***3.2.7. Xây dựng môi trường tâm lý bên trong và môi trường vật chất bên ngoài nhà trường phục vụ công tác DHHN TKT tại trường tiểu học***

Xây dựng môi trường tâm lý trong nhà trường cần chú ý tôn trọng sự khác biệt trên cơ sở nhìn nhận tính đa dạng của trẻ về trình độ nhận thức, đặc điểm hành vi, giới tính,...không sử dụng hình phạt về thể chất và tâm lý đối với TKT.

Tận dụng hợp lý nguồn ngân sách Nhà nước, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của địa phương và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường một cách hợp pháp.

### ***3.2.8. Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện hoạt động DHHN TKT tại trường tiểu học***

Việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức DHHN TKT cho GV tại trường phải thực hiện theo từng dạng tật và từng giai đoạn trong năm học, bằng nhiều hình thức khác nhau.

### ***3.2.9. Huy động các lực lượng giáo dục tham gia hoạt động DHHN TKT tại trường tiểu học***

Để GDHN thực sự là mô hình GD tiên tiến, hiệu quả nhất, cần phải thực hiện phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các lực lượng tham gia DHHN TKT. Đồng thời, cần có một sự phối

hợp nhịp nhàng giữa các lực lượng GDHN TKT trong việc hỗ trợ, giúp đỡ trẻ vượt qua khó khăn để hòa nhập xã hội.

### **3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp**

Các biện pháp trên tương ứng với các chức năng của QLGD, có quan hệ biện chứng với nhau, biện pháp này là điều kiện, là tiền đề của biện pháp kia và ngược lại. Trong quá trình thực hiện chúng đan xen, hòa quyện, hỗ trợ nhau, tương tác với nhau và thúc đẩy nhau trong một quá trình phát triển. Biện pháp *“Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hòa nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học”* và *“Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học”* là 2 biện pháp mang tính đột phá, mở đường cho quá trình đổi mới quản lý hoạt động DHHN TKT. Biện pháp *“Tổ chức nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học”*; Biện pháp *“Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập theo hướng tiếp cận năng lực cá nhân tại trường tiểu học”*; Biện pháp *“Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập hợp tác nhóm tại trường tiểu học”*; Biện pháp *“Định hướng lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực hóa hoạt động trong DHHN trẻ khuyết tật”* được coi là các biện pháp trọng tâm, đặt nền tảng cho quá trình QL vận hành theo đúng kế hoạch và hướng theo mục tiêu đã đề ra. Các biện pháp *“Xây dựng môi trường tâm lý bên trong và môi trường vật chất bên ngoài của nhà trường phục vụ công tác DHHN TKT tại trường tiểu học”*; *“Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ GV thực hiện hoạt động DHHN TKT”*; *“Huy động các lực lượng GD tham gia hoạt động GD và DHHN TKT tại trường tiểu học”* là điều kiện cho quá trình thực hiện công tác QL DHHN. Tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của từng đơn vị trường học mà sử dụng, phối hợp, hoặc bổ sung thêm biện pháp mới, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng DHHN TKT của địa phương.

### **3.4. Khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp**

#### **3.4.1. Mục đích khảo nghiệm**

Kiểm chứng tính cấp thiết và tính khả thi của việc áp dụng các biện pháp QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ đáp ứng đổi mới GD.

#### **3.4.2. Nội dung khảo nghiệm**

Khảo nghiệm tính cấp thiết và khả thi của 9 biện pháp như bảng 3.2:

**Bảng 3.2. Các biện pháp quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

<b>Tên các biện pháp</b>
1. Tổ chức nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học
2. Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học
3. Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học
4. Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập theo hướng tiếp cận năng lực cá nhân tại trường tiểu học
5. Chỉ đạo thực hiện hình thức dạy học hòa nhập hợp tác nhóm tại trường tiểu học
6. Định hướng lựa chọn các phương pháp dạy học tích cực hóa hoạt động trong DHHN trẻ khuyết tật tại trường tiểu học
7. Xây dựng môi trường tâm lý bên trong và môi trường vật chất bên ngoài nhà trường phục vụ công tác DHHN TKT tại trường tiểu học
8. Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ GV thực hiện hoạt động DHHN TKT
9. Huy động các lực lượng GD tham gia hoạt động GD và DHHN TKT tại trường tiểu học

#### **3.4.3. Đối tượng khảo nghiệm**

Khảo sát ý kiến trong 116 CBQL, GV của 30 trường tiểu học được chọn ngẫu nhiên ở 03 tỉnh: Đà Nẵng, Phú Yên, Ninh Thuận.

#### ***3.4.4. Phương pháp khảo nghiệm và xử lý số liệu***

#### ***3.4.5. Kết quả khảo nghiệm***

Những kết quả này cho thấy sự nhất quán trong đánh giá của CBQL, GV đối với tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp. Những biện pháp được coi là cấp thiết cũng được coi là khả thi. Điều này cho thấy rằng các tiêu chí đánh giá về tính cấp thiết và tính khả thi có mối liên hệ chặt chẽ với nhau trong nghiên cứu của tác giả.

### **3.5. Thực nghiệm biện pháp**

#### ***3.5.1. Giả thuyết thực nghiệm***

Nếu áp dụng 02 biện pháp “Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học” và “Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học” sẽ giúp lãnh đạo nhà trường phát triển năng lực QL hoạt động DHHN TKT tại trường tiểu học.

#### ***3.5.2. Cơ sở lựa chọn các biện pháp thực nghiệm***

Thực nghiệm 02 biện pháp QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ dựa trên các cơ sở sau:

- Trung cầu ý kiến về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất.

- Dựa trên kết quả phân tích tính cấp thiết và tính khả thi; căn cứ vào điều kiện thực tiễn để lựa chọn 02 biện pháp trong số các biện pháp đã được đề xuất và đã được khẳng định về tính cấp thiết và tính khả thi để khảo nghiệm. Sở dĩ tác giả chọn 02 biện pháp này để thực nghiệm bởi vì, đây là 02 biện pháp có ý nghĩa then chốt, mang tính đột phá, mở đường cho quá trình đổi mới quản lý hoạt động DHHN TKT trong số các biện pháp được đề xuất. Thực hiện tốt 02 biện pháp này là cơ sở để thực hiện tốt các biện pháp khác.

#### ***3.5.3. Mục đích thực nghiệm***

Nhằm xác định tính hiệu quả và điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện các biện pháp được lựa chọn thử nghiệm và từ đó, chứng minh tính đúng đắn giả thuyết khoa học mà đề tài nghiên cứu.

#### **3.5.4. Nội dung thực nghiệm**

Căn cứ vào phạm vi nghiên cứu của luận án, điều kiện thực tế và thực trạng quản lý hoạt động DHHN TKT, tác giả không thể tổ chức thực nghiệm cho tất cả các biện pháp, mà chỉ thực nghiệm 02 biện pháp là:

Biện pháp 1: “Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học”.

Biện pháp 2: “Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học”.

#### **3.5.5. Mẫu khách thể và đối tượng thực nghiệm**

##### **3.5.5.1. Chọn mẫu khách thể thực nghiệm**

Người nghiên cứu chọn 3 trường tiểu học (TH Lạc Long Quân, TH Trung Vương, TH Đào Duy Từ ở thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên), đây cũng là các trường thuộc mẫu khảo sát thực trạng.

##### **3.5.5.2. Đối tượng thực nghiệm**

Triển khai trên 116 CBQL, GV thuộc 3 trường tiểu học: TH Lạc Long Quân, TH Trung Vương, TH Đào Duy Từ, trên địa bàn thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên để tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn vào tháng 3 năm 2023 tại Phòng Giáo dục thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

CBQL, GV được chia ra thành hai nhóm, nhóm đối chứng gồm 58 CBQL, GV và nhóm thực nghiệm với số lượng tương tự.

#### **3.5.6. Phương pháp đánh giá biện pháp thực nghiệm**

Để đánh giá kết quả thực nghiệm, tác giả sử dụng phương pháp khảo sát bằng phiếu hỏi trước và sau thực nghiệm về việc áp dụng các biện pháp đó vào thực tiễn quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường

tiểu học tại tỉnh Phú Yên, sử dụng phần mềm xử lý số liệu SPSS để xác định tính hiệu quả của biện pháp được thực nghiệm.

### **3.5.7. Tiêu chí và thang đánh giá thực nghiệm**

#### **3.5.7.1. Tiêu chí đánh giá**

Đánh giá hiệu quả của khóa tập huấn bồi dưỡng thông qua sự thay đổi nhận thức, kiến thức, kỹ năng và thái độ của các CBQL, GV tham gia bồi dưỡng. Bao gồm các nội dung cốt lõi để đánh giá (theo chương trình bồi dưỡng) và yêu cầu cần đạt (mức độ hiệu quả).

#### **3.5.7.2. Thang đo và cách đánh giá**

Thang đo được sử dụng thống nhất với 4 mức độ, tối đa là 4 điểm, tối thiểu là 1 điểm (rất hiệu quả, hiệu quả, ít hiệu quả và không hiệu quả).

Việc nghiên cứu có sử dụng phần mềm SPSS xử lý kết quả nghiên cứu như giá trị trung bình, phương sai, độ lệch chuẩn, tỉ lệ phần trăm và luận giải một số thông số.

### **3.5.8. Mô tả quá trình tổ chức thực nghiệm**

Việc thử nghiệm được tiến hành tuân theo các khâu được chia thành 3 giai đoạn thực hiện như sau:

- Chuẩn bị
- Tiến hành thử nghiệm
- Kết thúc thử nghiệm

### **3.5.9. Kết quả thực nghiệm và nhận định, đánh giá**

Thực hiện theo quy trình tổ chức thực nghiệm, tiến hành điều tra bằng phiếu khảo sát và nghiên cứu các chỉ số lớp đối chứng và lớp thực nghiệm, từ đó so sánh, phân tích và kết luận. Kết quả thu được như sau:

**Bảng 3.8. Kết quả khác biệt mức độ hiệu quả về nội dung bồi dưỡng CBQL, GV của nhóm đối chứng và nhóm thực nghiệm**

TT	Biện pháp	Nhóm	Số lượng	ĐTB	ĐLC	t	P
1	Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học.	Đối chứng	58	1,59	0,428	-21,676	<0.001
		Thực nghiệm	58	3,25	0,395		
2	Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học	Đối chứng	58	1,73	0,406	-20,562	<0.001
		Thực nghiệm	58	3,22	0,374		

Với kết quả thử nghiệm, có thể khẳng định các biện pháp được đề xuất góp phần nâng cao hiệu quả và có khả năng triển khai trong thực tiễn ở các tỉnh khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

### **3.5.10. Đánh giá chung về kết quả thực nghiệm**

Trong quá trình thực nghiệm, CBQL, GV đã nắm bắt và tiếp cận được cách tổ chức và thực hiện việc phát triển nội dung chương trình dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật tại trường tiểu học. Chính nhờ có nội dung này mà hầu hết CBQL, GV nhận thức đầy đủ việc điều chỉnh chương trình GDPT 2018, bổ sung chương trình kỹ năng đặc thù theo từng dạng tật là cần thiết. Và muốn làm tốt thì nhà trường cần có kế hoạch, kiểm tra, giám sát KHGDVN cho TKT.

Như vậy, các biện pháp “*Chỉ đạo lựa chọn nội dung chương trình giáo dục phổ thông trong dạy học hoà nhập đối với trẻ khuyết tật*”



tại trường tiểu học” và “*Tổ chức xây dựng nội dung chương trình giáo dục kỹ năng đặc thù trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật tại trường tiểu học*” được triển khai thực nghiệm ở thực tế mang lại hiệu quả cao hơn so với trước khi được triển khai. Muốn làm tốt khâu QL việc phát triển nội dung chương trình DHHN TKT tại trường tiểu học cần thực hiện đổi mới cả hình thức, phương pháp, cần tăng cường CSVC, thiết bị dạy học, tăng cường sự tham gia phối hợp các lực lượng trong DHHN và đặc biệt là bồi dưỡng đội ngũ GV làm công tác DHHN TKT. Khi triển khai đồng bộ các biện pháp đề xuất chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao trong QL hoạt động DHHN, đặc biệt tạo điều kiện cho các GV ở vùng khó khăn, vùng xa trung tâm có điều kiện học tập tốt hơn và mang lại hiệu quả bồi dưỡng như mong muốn.

Với kết quả thử nghiệm trên, có thể khẳng định các biện pháp được đề xuất góp phần nâng cao hiệu quả và có khả năng triển khai trong thực tiễn ở các tỉnh khu vực Nam Trung Bộ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

### **Tiểu kết chương 3**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận QL hoạt động DHHN TKT, khảo sát thực trạng quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ, luận án đã đề xuất 09 biện pháp quản lý hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác QL hoạt động DHHN TKT trên khu vực.

## **KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Từ những căn cứ về lý luận và thực tiễn về công tác QL hoạt động DHHN TKT tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ, luận án đề xuất 9 biện pháp dựa trên 06 nguyên tắc cơ bản. Tất cả các biện pháp đề xuất đều gắn liền với bối cảnh đổi mới và mang những

nét đặc thù của khu vực Nam Trung Bộ. Các biện pháp bước đầu đã được kiểm chứng qua việc khảo nghiệm tất cả 09 biện pháp và bước đầu chứng minh sự đúng đắn và hiệu quả qua quá trình thực nghiệm 02 trong số 09 biện pháp đó.

## **2. Khuyến nghị**

### **2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Cần có hướng dẫn cụ thể về việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong DHHN TKT cấp tiểu học.
- Xây dựng Chương trình bổ trợ kỹ năng đặc thù cho từng dạng tật.

### **2.2. Đối với Ủy ban Nhân dân các tỉnh khu vực Nam Trung Bộ**

- Thiết lập cơ chế và chính sách hợp lý về công tác DHHN TKT cấp tiểu học từng địa phương.

### **2.3. Đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh khu vực Nam Trung Bộ**

- Xây dựng kế hoạch, quy chế, cơ chế hoạt động DHHN TKT cấp tiểu học dựa trên chủ trương chung của Bộ GDĐT và đặc thù của địa phương; chỉ đạo, phối hợp tổ chức biên soạn, cung ứng tài liệu DHHN TKT cấp tiểu học, đặc biệt là tài liệu phát triển kỹ năng đặc thù từng dạng tật.

### **2.4. Đối với các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ**

Nhà trường cần thực hiện tốt các chức năng QLGD: xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và thường xuyên kiểm tra, đánh giá trong tất cả các hoạt động DHHN TKT.

- Cần tập trung hơn nữa công tác bồi dưỡng, tạo nguồn đội ngũ giáo viên DHHN TKT và nhân viên hỗ trợ hòa nhập.

## CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. Võ Kim Long (2019), *Quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật ở các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*, Tạp chí giáo chức Việt Nam, số 149, tháng 9/2019, trang 27- 31.
2. Võ Kim Long (2021), *Nguyên tắc dạy học trẻ khuyết tật trong lớp hòa nhập bậc tiểu học*, Tạp chí giáo chức Việt Nam, số 169, tháng 5/2021, trang 121-124.
3. Võ Kim Long (2021), *Các yếu tố thúc đẩy sự phát triển bền vững hoạt động giáo dục hòa nhập bậc tiểu học tại tỉnh Phú Yên*, Tạp chí thiết bị giáo dục, số 241 kỳ 1, tháng 5/2021, trang 73- 75.
4. Võ Kim Long (2021), *Thực trạng công tác hỗ trợ hòa nhập của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Phú Yên*, Tạp chí giáo chức Việt Nam, số 170 kỳ 1, tháng 6/2021, trang 102-105.
5. Võ Kim Long (2022), *Vấn đề tri liệu giáo dục phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ khuyết tật tại trường hòa nhập*, Tạp chí thiết bị giáo dục, số 257 kỳ 2, tháng 01/2022, trang 147-149.
6. Võ Kim Long (2023), *Thực trạng hoạt động dạy học trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*, Tạp chí giáo dục, số đặc biệt, tháng 11/2023, trang 173-179.
7. Võ Kim Long (2024), *Thực trạng quản lý hoạt động dạy học trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học khu vực Nam Trung Bộ*, Tạp chí giáo dục, số đặc biệt, tháng 02/2024, trang 224-231.
8. Võ Kim Long (2023), *Perspectives of Individuals Engaged in Inclusive Teaching Activities for Children with Disabilities in Primary Schools*, Journal of Curriculum and Teaching, trang 174 – 186, Vol. 12, No. 6; 2023, <http://jct.sciedupress.com>.
9. Võ Kim Long (2023), *Managing the objectives of inclusive teaching for primary school children with disabilities*, Revista Gestão e Secretariado (GeSec), São Paulo, SP, v. 14, n. 11, 2023, p. 20396-20423, <http://doi.org/10.7769/gesec.v14i11.2923>.
10. Võ Kim Long (2024), *Ứng dụng sơ đồ tư duy vào dạy học văn miêu tả trong lớp hòa nhập học sinh khuyết tật học tập cấp tiểu học – Một nghiên cứu trường hợp*, Tạp chí giáo dục, tháng 03/ 2024, trang 1-5.